

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ QUẢNG NGÃI  
TỈNH QUẢNG NGÃI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 27/2022/HS-ST  
Ngày: 21-4-2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ QUẢNG NGÃI, TỈNH QUẢNG NGÃI**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Lê Thị Kim Loan.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

- Bà Đinh Thị Thanh Thủy;
- Bà Nguyễn Thị Thanh Hà.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Lê Thị Quỳnh Nương, là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi tham gia phiên tòa:** Bà Lê Thị Mỹ Loan – Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 4 năm 2022, tại Hội trường xử án Tòa án nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 160/2021/TLST-HS ngày 19 tháng 11 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 158/2021/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 12 năm 2021, Thông báo về việc không thể mở phiên tòa số 08/TB-TA ngày 17/01/2022, Thông báo về việc mở lại phiên tòa số 51/TB-TA ngày 01/3/2022, Thông báo về việc chuyển ngày xét xử số 94/TB-TA ngày 23/3/2022, Thông báo về việc chuyển ngày xét xử số 129/TB-TA ngày 04/4/2022 đối với bị cáo:

**Họ và tên: Đỗ Minh T**, sinh ngày 01-9-1985, tại Quảng Ngãi; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn T, xã T, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi. Nghề nghiệp: Không; trình độ văn hoá (học vấn): 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ Văn M (đã chết) và bà Trần Thị B. Tiền án: Không; tiền sự: Không. Gia đình bị cáo có 4 anh, chị em, bị cáo là con thứ 4 trong gia đình, bị cáo chưa có vợ con.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 14/8/2021 cho đến nay. Bị cáo bị tạm giam có mặt tại phiên tòa.

*Người bào chữa cho bị cáo:* Ông Lê Hoàng H – Luật sư thuộc Công ty Luật TNHH HK & Gia Luật – chi nhánh Quảng Ngãi; địa chỉ chi nhánh: số 324 đường H, thành phố Q tỉnh Quảng Ngãi. Có mặt.

*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

- Bà Tạ Thị Đ, sinh năm: 1947; địa chỉ: số 15/40 đường Chu Văn An, tổ 7, phường N, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi. Vắng mặt.

- Ông Lê Đức P, sinh năm: 1982; địa chỉ: Thôn 4, xã Đ, huyện M, tỉnh Quảng Ngãi. Có đơn xin vắng mặt.

- Bà Nguyễn Thị Ngọc A, sinh năm: 1989; địa chỉ: Tổ 4, phường C, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi. Vắng mặt.

Người làm chứng: Ông Trần Văn T, sinh năm: 1973; địa chỉ: Tổ 6, phường N, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi. Vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 20 giờ, ngày 13/8/2021, vì có nhu cầu sử dụng ma túy “đá”, T điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 76G1-308.63, nhãn hiệu Vision, màu trắng đến nhà “Bà Me” ở hẻm đường Q, phường N, thành phố Quảng Ngãi (không rõ địa chỉ cụ thể) để mua ma túy. Khi đến địa điểm trên, T rút số tiền 1.200.000 đồng qua khe cửa sổ của ngôi nhà thì phía trong ngôi nhà có một người (không biết nhân thân, lai lịch, đặc điểm nhận dạng) rút lại qua khe cửa sổ cho bị cáo T 03 (ba) túi ma túy “đá”. Sau đó, T điều khiển xe mô tô trên đi về phòng trọ ở địa chỉ 15/40 Chu Văn An, tổ 7, phường N, thành phố Q do T thuê của bà Tạ Thị Đ, T cất giấu 03 (ba) túi ma túy “đá” ở các vị trí sau: 01 (một) túi ma túy “đá” dưới lon sữa đặc nhãn hiệu Hoàn Hảo - Completa trên đầu tủ lạnh; 02 (hai) túi ma túy “đá” trong vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu “mond” đặt dưới bàn vải. Đến khoảng 00 giờ 20 phút, ngày 14/8/2021, Công an thành phố Quảng Ngãi kiểm tra dây phòng trọ bà Tạ Thị Đ, phát hiện tại phòng trọ T thuê đang cất giấu 03 (ba) túi ma túy “đá”. Ngoài ra, Cơ quan Công an còn thu giữ tại phòng trọ của T 15 (mười năm) “nổ” thủy tinh và các dụng cụ dùng vào việc sản xuất phương tiện, dụng cụ dùng vào việc sử dụng trái phép chất ma túy gồm: Bình ga mini, đầu khò và nhiều ống thủy tinh có kích thước khác nhau cùng một số đồ vật có liên quan. T khai nhận trước đó trong khoảng thời gian từ đầu tháng 7 năm 2021 đến khi bị bắt quả tang, T tự sản xuất và bán được tổng cộng 20 (hai mươi) cái “nổ” thủy tinh cho các đối tượng sử dụng ma túy “đá”(nhưng không rõ nhân thân, lai lịch) thu lợi tổng cộng 1.000.000 đồng với cách thức sau: Các đối tượng có nhu cầu mua “nổ” thủy tinh thì đến phòng trọ của bị cáo T tại địa chỉ 15/40 Chu Văn An, tổ 7, phường N, thành phố Q, bị cáo T trực tiếp bán với số tiền là 50.000 đồng một cái nổ.

Ngày 18/8/2021, Phòng Kỹ thuật hình sự (PC09) Công an tỉnh Quảng Ngãi ra Kết luận giám định số: 753/KLGD-PC09, kết luận:

*Chất rắn dạng tinh thể màu trắng bên trong túi nylon không màu, có kích thước (2x1,3)cm trong phong bì gửi giám định là ma túy; loại: Methamphetamine; khối lượng mẫu: 0,21 gam.*

*Chất rắn dạng tinh thể màu trắng bên trong 02 túi nylon màu nâu và màu nâu-trắng, có kích thước lần lượt là (4x2)cm và (3,3x2,5)cm trong phong bì gửi giám định là ma túy; loại: Methamphetamine; khối lượng mẫu: 0,43 gam.*

*Tổng khối lượng mẫu ma túy, loại Methamphetamine bên trong phong bì gửi giám định là 0,64 gam.*

Ngày 15/9/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Quảng Ngãi ra Quyết định thực nghiệm điều tra cho bị cáo Đỗ Minh T thực hiện lại hành vi sản xuất “nổ” thủy tinh để sử dụng ma túy “đá”. Kết quả, bị cáo Đỗ Minh T đã làm ra được 01 (một) “nổ” thủy tinh với cách làm sau: Bị cáo T dùng bình ga mini có gắn đầu khò, bật lửa đầu khò, nung nóng một đầu ống thủy tinh (ống thủy tinh y tế) bít lại rồi bị cáo T dùng miệng thổi vào bên trong ống thủy tinh để đầu ống thủy tinh bít lại phồng to lên (bị cáo T gọi là cái bụng). Tiếp tục, bị cáo T vừa nung nóng vừa uốn cong ống thủy tinh theo hình dạng chữ “u”, rồi hạ lửa nhỏ hơn vào chỗ phồng to và dùng miệng thổi vào bên trong ống thủy tinh để chỗ phồng to tạo thành lỗ hờ nhỏ. Sau đó, bị cáo T dùng đầu nhọn của thanh kim loại khoét vào lỗ hờ nhỏ để tạo thành một lỗ hờ to hơn (mục đích để bỏ ma túy “đá”) tạo thành cái “nổ” dùng để sử dụng ma túy “đá”.

Tại bản Cáo trạng số 124/CT-VKS ngày 16-11-2021, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi truy tố Đỗ Minh T về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự và tội: “*Sản xuất phương tiện, dụng cụ dùng vào việc sử dụng trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 254 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm b khoản 1 Điều 254 Bộ luật hình sự; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38, Điều 55 của Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tuyên bố bị cáo Đỗ Minh T phạm tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Xử phạt bị cáo Đỗ Minh T từ 01 năm đến 01 năm 03 tháng tù. Tuyên bố bị cáo Đỗ Minh T phạm tội: “*Sản xuất phương tiện, dụng cụ dùng vào việc sử dụng trái phép chất ma túy*”. Xử phạt bị cáo Đỗ Minh T từ 01 năm đến 01 năm 03 tháng tù. Tổng hợp hình phạt bị cáo Đỗ Minh T phải chấp hành: Từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

\* Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Số tiền bị cáo bán “nổ” được 1.000.000 đồng tuyên sung ngân sách nhà nước; đối với số tiền 1.000.000 đồng của bị cáo có được từ việc phụ bán cà phê nên tuyên trả lại cho bị cáo Đỗ Minh T; 01 điện thoại di động hiệu Realme, màu xanh, bị cáo không sử dụng vào phạm tội nên tuyên trả lại cho bị cáo.

- Số ma túy và 01 vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu “mond” bên trong 01 phong bì số 753/PC09 (GD-2021) được dán kín, niêm phong có đóng dấu giáp lai của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ngãi. Đây là số ma túy thu giữ còn lại sau giám định nên tuyên tịch thu tiêu hủy.

- 02 bộ dụng cụ sử dụng ma túy “đá” bằng thủy tinh; 03 đầu khò ga (một đầu khò hiệu KOVAS TORCH, một đầu khò hiệu GAS KOVIE, một đầu khò không có nhãn hiệu); 04 bình ga mini (một bình ga hiệu BLUE STAR màu đen, một bình ga hiệu BLUE STAR màu xanh - trắng, một bình ga hiệu NAMILUX màu xanh - trắng, một bình ga hiệu Max màu đỏ - trắng); 07 ống thủy tinh màu trắng không

cùng kích thước; 02 ống thủy tinh màu vàng, cùng kích thước 20,5 cm; 02 ống thủy tinh màu trắng, cùng kích thước 22 cm; 15 nỏ thủy tinh có hình dạng và kích thước khác nhau (09 ống nỏ màu trắng, 02 ống nỏ màu vàng, 02 ống nỏ màu xanh, 01 ống nỏ màu tím và 01 ống nỏ màu hồng); 20 ống hút nước màu đen; 05 nắp nhựa chai nước được đục 02 lỗ nhỏ (04 nắp màu đỏ, 01 nắp màu xanh); 01 con dao, cán bằng nhựa, màu đỏ, lưỡi dao bằng kim loại màu trắng; 01 cái kéo tay cầm màu đỏ, bằng nhựa. Đây là công cụ, phương tiện bị cáo dùng để sản xuất ra “nỏ” nên tịch thu tiêu hủy.

- 01 lon sữa đặc hiệu Hoàn Hảo – Completa; bị cáo dùng để cất giấu ma túy nên tịch thu tiêu hủy.

- 01 xe máy nhãn hiệu Vision, màu trắng, biển kiểm soát 76G1-308.63; đã trả lại cho bà Nguyễn Thị Ngọc Anh

Tại phiên tòa, bị cáo Đỗ Minh T tự nguyện nộp 1.000.000 đồng bị cáo đã bán 20 cái “nỏ” thủy tinh để sung Ngân sách Nhà nước.

Tuyên trả cho bị cáo Đỗ Minh T: 1.000.000 đồng và 01 điện thoại di động cảm ứng hiệu “Realme”, màu xanh (điện thoại đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong);

Ý kiến bào chữa của Luật sư bào chữa cho bị cáo: Qua quá trình thẩm vấn công khai tại phiên tòa, Luật sư thống nhất với tội danh, Cáo trạng, luận tội của Viện kiểm sát đã truy tố bị cáo Đỗ Minh T. Trong quá trình làm việc với các cơ quan tiến hành tố tụng và tại phiên tòa, bị cáo T thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; gia đình của bị cáo hết sức khó khăn, bị cáo là lao động duy nhất trong gia đình, bị cáo tự nguyện nộp sung ngân sách nhà nước số tiền thu lợi bất chính từ việc bán 20 “nỏ” thủy tinh với số tiền là 1.000.000 đồng nên bị cáo T được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm b khoản 1 Điều 254, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, 55 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo T 01 năm tù về tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” và 01 năm tù về tội: “*Sản xuất phương tiện, dụng cụ dùng vào việc sử dụng trái phép chất ma túy*”. Tổng hợp hình phạt của 2 tội, xử phạt bị cáo T 02 năm tù. Những vấn đề khác của Cáo trạng và luận tội của Viện kiểm sát thì Luật sư không có ý kiến.

Ý kiến tranh luận của bị cáo: Thống nhất ý kiến bào chữa của Luật sư, bị cáo không có bổ sung ý kiến gì thêm.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm về hòa nhập với cộng đồng.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Quảng Ngãi, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng đều không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người có thẩm quyền tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo Đỗ Minh T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi đã truy tố. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại giai đoạn điều tra, truy tố, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án nên có cơ sở kết luận:

Vào ngày 13/8/2021, Đỗ Minh T mua 03 túi ma túy loại Methamphetamine với khối lượng 0,64 gam về cất giấu để sử dụng. Đến khoảng 00 giờ 20 phút, ngày 14/8/2021, Công an thành phố Quảng Ngãi kiểm tra, bắt quả tang bị cáo T tàng trữ trái phép chất ma túy và bị cáo Đỗ Minh T đã có hành vi tự sản xuất “nỏ” thủy tinh dùng vào việc sử dụng trái phép chất ma túy. Cơ quan Công an còn thu giữ tại phòng trọ của T 15 “nỏ” thủy tinh và các dụng cụ dùng vào việc sản xuất phương tiện, dụng cụ dùng vào việc sử dụng trái phép chất ma túy gồm: Bình ga mini, đầu khò và nhiều ống thủy tinh có kích thước khác nhau cùng một số đồ vật có liên quan. Bị cáo T khai nhận trước đó trong khoảng thời gian từ đầu tháng 7 năm 2021 đến khi bị bắt quả tang, T tự sản xuất và bán được tổng cộng 20 cái “nỏ” thủy tinh cho các đối tượng sử dụng ma túy “đá” (nhưng không rõ nhân thân, lai lịch) thu lợi tổng cộng 1.000.000 đồng với cách thức sau: Các đối tượng có nhu cầu mua “nỏ” thủy tinh thì đến phòng trọ của bị cáo T tại địa chỉ 15/40 Chu Văn An, tổ 7, phường Nghĩa Lộ, thành phố Quảng Ngãi, bị cáo T trực tiếp bán với số tiền là 50.000 đồng một cái nỏ.

Như vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi truy tố bị cáo Đỗ Minh T phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và tội: “*Sản xuất phương tiện, dụng cụ dùng vào việc sử dụng trái phép chất ma túy*” quy định tại điểm b khoản 1 Điều 254 Bộ luật hình sự; là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng:

Hành vi của bị cáo Đỗ Minh T là nguy hiểm cho xã hội, vi phạm chính sách quản lý độc quyền của Nhà nước về ma túy và các chất gây nghiện, xâm phạm trật tự, an toàn xã hội tại địa phương, làm cho quần chúng Nhân dân hoang mang lo sợ. Bản thân bị cáo là người đủ năng lực hành vi, nhận thức được tác hại của ma túy, biết được việc tàng trữ trái phép chất ma túy bị pháp luật nghiêm cấm nhưng bị cáo cố tình thực hiện hành vi phạm tội nên cần buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tại cơ sở giam giữ trong một thời hạn nhất định nhằm răn đe, giáo

dục bị cáo có ý thức tuân thủ pháp luật và phòng ngừa chung, nhất là trong giai đoạn hiện nay, tình hình tội phạm về ma túy diễn ra ngày càng nhiều, thủ đoạn ngày càng tinh vi, để lại những hậu quả nặng nề, gây nhiều bức xúc cho xã hội.

[4] Khi quyết định hình phạt cho bị cáo, Hội đồng xét xử xét các tình tiết giảm nhẹ và tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo.

[4.1] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tự nguyện nộp sung ngân sách số tiền 1.000.000 đồng bị cáo thu lợi từ việc sản xuất “nở” thủy tinh để bán nên áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

[4.2] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có. Tiền án, tiền sự: Không có.

Đối với người tên “Bà Me” ở hẻm đường Q, phường N, thành phố Q là người bán ma túy “đá” cho bị cáo T. Cơ quan điều tra đã xác minh tại Công an phường N, thành phố Q không có người nào tên “Bà Me” hoặc tên gọi khác là “Bà Me” như T khai. Mặt khác, việc mua bán ma túy giữa T và người trong ngôi nhà ở địa chỉ trên diễn ra qua khe nhỏ cửa sổ ngôi nhà mà không gặp trực tiếp nhau nên không xác định được người bán ma túy là ai. Bên cạnh đó, bị cáo T chỉ nghe những người cùng sử dụng ma túy nói tại địa chỉ trên có một người tên “Bà Me” bán ma túy chứ T chưa gặp trực tiếp người tên “Bà Me”. Cơ quan điều tra sẽ tiếp tục tiến hành xác minh, làm rõ và đề nghị xử lý sau.

- Các đối tượng mà T khai đã mua “nở” thủy tinh của T để sử dụng trái phép chất ma túy nhưng bị cáo T không rõ nhân thân, lai lịch nên Cơ quan điều tra không có cơ sở để xác minh, làm rõ.

[7] Về vật chứng trong vụ án: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự,

- Số tiền bị cáo bán “nở” được 1.000.000 đồng tuyên sung ngân sách nhà nước.

- Số tiền 1.000.000 đồng, đây là tiền của bị cáo có được từ việc phụ bán cà phê nên tuyên trả lại cho bị cáo Đỗ Minh T.

- 01 điện thoại di động hiệu Realme, màu xanh, bị cáo không sử dụng vào phạm tội nên tuyên trả lại cho bị cáo.

- Số ma túy và 01 vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu “mond” bên trong 01 phong bì số 753/PC09 (GD-2021) được dán kín, niêm phong có đóng dấu giáp lai của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ngãi. Đây là số ma túy thu giữ còn lại sau giám định nên tuyên tịch thu tiêu hủy.

- 02 bộ dụng cụ sử dụng ma túy “đá” bằng thủy tinh; 03 đầu khò ga (một đầu khò hiệu KOVAS TORCH, một đầu khò hiệu GAS KOVIE, một đầu khò không có nhãn hiệu); 04 bình ga mini (một bình ga hiệu BLUE STAR màu đen, một bình ga hiệu BLUE STAR màu xanh - trắng, một bình ga hiệu NAMILUX màu xanh - trắng, một bình ga hiệu Max màu đỏ - trắng); 07 ống thủy tinh màu trắng không

cùng kích thước; 02 ống thủy tinh màu vàng, cùng kích thước 20,5 cm; 02 ống thủy tinh màu trắng, cùng kích thước 22 cm; 15 nõ thủy tinh có hình dạng và kích thước khác nhau (09 ống nõ màu trắng, 02 ống nõ màu vàng, 02 ống nõ màu xanh, 01 ống nõ màu tím và 01 ống nõ màu hồng); 20 ống hút nước màu đen; 05 nắp nhựa chai nước được đục 02 lỗ nhỏ (04 nắp màu đỏ, 01 nắp màu xanh); 01 con dao, cán bằng nhựa, màu đỏ, lưỡi dao bằng kim loại màu trắng; 01 cái kéo tay cầm màu đỏ, bằng nhựa. Đây là công cụ, phương tiện bị cáo dùng để sản xuất ra “nỏ” nên tịch thu tiêu hủy.

- 01 lon sữa đặc hiệu Hoàn Hảo – Completa; bị cáo dùng để cất giấu ma túy nên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 xe máy nhãn hiệu Vision, màu trắng, biển kiểm soát 76G1-308.63 đã trả lại cho bà Nguyễn Thị Ngọc Anh, bà Anh không có ý kiến gì nên không xem xét;

[8] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi tại phiên tòa về mức hình phạt, xử lý vật chứng, là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[9] Ý kiến của Luật sư bào chữa cho bị cáo phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[10] Về án phí: Bị cáo Đỗ Minh T phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm b khoản 1 Điều 254 Bộ luật hình sự, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 50, Điều 38, Điều 55 của Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

- Tuyên bố bị cáo Đỗ Minh T phạm tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Xử phạt bị cáo Đỗ Minh T 01 (một) năm tù.

- Tuyên bố bị cáo Đỗ Minh T phạm tội: “*Sản xuất phương tiện, dụng cụ dùng vào việc sử dụng trái phép chất ma túy*”. Xử phạt bị cáo Đỗ Minh T 01 (một) năm tù.

Tổng hợp hình phạt chung của hai tội bị cáo Đỗ Minh T phải chấp hành: 02 (hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 14 tháng 8 năm 2021.

2. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

2.1. Tuyên sung ngân sách nhà nước số tiền 1.000.000 đồng. Tuyên trả lại cho bị cáo Đỗ Minh T 1.000.000 đồng (theo giấy ủy nhiệm chi ngày 19-11-2021 tại Kho bạc Nhà nước Quảng Ngãi).

- Tuyên trả lại cho bị cáo Đỗ Minh T 01 điện thoại di động hiệu Realme, màu xanh bên trong phong bì số 785/KLGD-PC09 được dán kín.

## 2.2. Tuyên tịch thu tiêu hủy:

- Sổ ma túy và 01 vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu “mond” bên trong 01 phong bì số 753/PC09 (GD-2021) được dán kín, niêm phong có đóng dấu giáp lai của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ngãi và chữ ký giáp lai của các ông Huỳnh Minh N, Bùi Nhật M;
- 02 bộ dụng cụ sử dụng ma túy “đá” bằng thủy tinh.
- 03 (ba) đầu khò ga (một đầu khò hiệu KOVAS TORCH, một đầu khò hiệu GAS KOVIE, một đầu khò không có nhãn hiệu);
- 04 (bốn) bình ga mini (một bình ga hiệu BLUE STAR màu đen, một bình ga hiệu BLUE STAR màu xanh - trắng, một bình ga hiệu NAMILUX màu xanh - trắng, một bình ga hiệu Max màu đỏ - trắng);
- 07 (bảy) ống thủy tinh màu trắng không cùng kích thước;
- 02 (hai) ống thủy tinh màu vàng, cùng kích thước 20,5 cm;
- 02 (hai) ống thủy tinh màu trắng, cùng kích thước 22 cm;
- 15 (mười năm) nỏ thủy tinh có hình dạng và kích thước khác nhau (09 ống nỏ màu trắng, 02 ống nỏ màu vàng, 02 ống nỏ màu xanh, 01 ống nỏ màu tím và 01 ống nỏ màu hồng);
- 20 (hai mươi) ống hút nước màu đen;
- 05 (năm) nắp nhựa chai nước được đục 02 lỗ nhỏ (04 nắp màu đỏ, 01 nắp màu xanh);
- 01 (một) lon sữa đặc hiệu Hoàn Hảo - Completa;
- 01 (một) con dao, cán bằng nhựa, màu đỏ, lưỡi dao bằng kim loại màu trắng;
- 01 (một) cái kéo tay cầm màu đỏ, bằng nhựa.
- 01 nỏ thủy tinh do bị cáo T tự làm ra qua thực nghiệm điều tra.

Vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra với Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Quảng Ngãi ngày 18-11-2021.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo Đỗ Minh T phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào các Điều 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Bị cáo Đỗ Minh T có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

### **Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND tỉnh Quảng Ngãi;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ngãi;



- VKSND Tp. Quảng Ngãi;
- CQ CSĐT Công an Tp. Quảng Ngãi;
- Cơ quan THAHS Công an Tp. Quảng Ngãi;
- Phòng NVLT Công an Tp. Quảng Ngãi;
- Chi Cục THADS Tp. Quảng Ngãi;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

**Lê Thị Kim Loan**









